

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 11-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Thành Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tạ Thị Hương

Ông Phạm Thanh Giản

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Dung - Thư ký Toà án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đình Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2022/HSST ngày 01 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Bùi Văn H, sinh ngày 24-02-1997 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn D, xã Lê Thiện, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn M và bà Hồ Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Quỳnh A; có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04-4-2022; có mặt.

Bị hại: Ông Phạm Văn Th, sinh năm 1962 (đã chết)

*** Những người đại diện hợp pháp của bị hại:**

- Bà Vũ Thị Th, sinh năm 1972 – là vợ của bị hại.

- Anh Phạm Xuân T, sinh năm, 1983 – là con đẻ của bị hại

- Chị Phạm Thị Thu V, sinh năm 1985 - là con đẻ của bị hại

- Chị Phạm Thị Thùy T, sinh năm 1996 - là con đẻ của bị hại

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Phạm Thị Thùy T, sinh năm 1996; nơi cư trú: Số 2/15/81/81 P, phường N,

quận L, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ Phần L; địa chỉ: Số 59 Q, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng. Đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Nhật K - Cán bộ Công ty Cổ phần L (theo giấy ủy quyền ngày 04-3-2022). Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Duy P, vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn H lái xe cho Công ty cổ phần L ở số 59 đường Q, phường H, quận H, H có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 17/02/2022, H điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 15C- 383.78, trên xe có anh Nguyễn Duy P, sinh năm 1970, trú tại: Số 28G2 P, phường H, quận H, Hải Phòng ngồi ở ghế lái phụ lưu thông trên đường P để giao hàng hóa là bánh kẹo trên địa bàn quận D. Khi phát hiện lỗi rẽ vào đường H, H giật mình cho xe chuyển hướng rẽ phải thì xe ô tô đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 15B3 - 171.85 do ông Thủy điều khiển đang đi cùng chiều bên phải. Hậu quả ông Thủy bị tử vong. Sau khi xảy ra tai nạn, H đã đến Công an quận D trình báo.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn trên đường P chiều từ cầu Rào đi Đồ Sơn thuộc tổ dân phố T 1, phường A, quận D, rộng 11m chia làm 3 làn, bề rộng của các làn tính từ phải qua trái là 3,5m - 3,5m - 4m, vị trí xảy ra tai nạn có lỗi rẽ phải đi vào đường H. Lấy điểm mốc là vị trí cột biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên, biển chỉ dẫn “lỗi rẽ giảm tốc độ”, lấy mép đường bên phải chiều từ cầu Rào đi Đồ Sơn làm mép đường chuẩn để xác định các số đo. Các dấu vết để lại trên hiện trường: Trên làn đường sát vỉa hè có vết cày xước không liên tục dài 6,8m, theo hướng từ cầu Rào đi Đồ Sơn chệch vào mép đường, đầu vết cách mép đường 2m, cuối vết cách mép đường 0,15m, trên vỉa hè có vết cày xước không liên tục có chiều từ cầu Rào đi Đồ Sơn, đầu vết cách mép đường 0,12m, cuối vết cách mép đường 0,2m. Xe ô tô biển kiểm soát 15C - 383.78 dừng đỗ sau tai nạn trên làn đường sát vỉa hè, đầu xe hướng về phía đi đường H, tâm trục một bên trái cách mép đường 1,4m, tâm trục một bên phải cách mép đường 2,05m, tâm trục hai bên phải cách mép đường 1,2m, tâm trục hai bên phải đến điểm mốc là 09m, tâm trục hai bên trái đến điểm đầu vết cày xước là 1,1m.

Xe mô tô biển kiểm soát 15B3 - 171.85 dựng chân chống phụ trên làn đường sát vỉa hè, phần đầu xe hướng về vỉa hè chệch về phía cầu Rào. Từ tâm trục trước

của xe cách mép đường là 0,6m và cách tâm trục hai bên trái của xe ô tô 12,7m, tâm trục sau của xe cách mép đường 0,45m.

Khám nghiệm tử thi: Cơ thể nạn nhân nhiều vết xây xước, chân phải biến dạng ngắn hơn chân trái, sờ nắn thấy gãy di lệch xương cột sống cổ đốt 5, 6; gãy kín 1/3 giữa xương đùi phải.

Khám dấu vết trên các P tiện: Xe ô tô cụm đèn xi nhan bên phải phía trước bị đập vỡ phần nhựa bảo vệ, bề mặt bị trượt xước nhựa bung bật khỏi vị trí lắp giáp ban đầu kích thước 30x24cm, tâm vết cách đất 78cm. Góc trước bên phải ốp nhựa cản bị rách, bề mặt trượt xước theo chiều từ phải qua trái, nhựa bám dính màu đỏ, trắng dạng sơn kích thước 17x23cm, tâm vết cách đất 51cm;

Xe mô tô ốp nhựa đầu xe bên phải bị gãy, vỡ, bề mặt trượt xước bám dính tạp chất màu trắng dạng bột đá kích thước 20x10cm, đầu ngoai tay lái bên phải bị trượt xước mất phần nhựa màu đen, đầu ngoai tay phanh bên phải bị trượt xước kim loại bám dính tạp chất kim loại màu trắng kích thước 01x01cm, mặt ngoai yếm xe bên phải bị trượt xước mất sơn màu đỏ bám dính tạp chất màu trắng dạng bột đá kích thước 12x03cm, ốp nhựa bảo vệ ống xả bị gãy vỡ, phần ống xả kim loại bị méo biến dạng kích thước 15x05cm, mặt ngoai ốp nhựa bảo vệ thân xe bên phải bị trượt xước mất sơn màu đỏ, bám dính tạp chất màu trắng dạng bột đá kích thước 15x03cm, ốp nhựa bảo vệ thân xe bên trái bị gãy, vỡ, bung bật mất sơn màu đỏ kích thước 90x15cm, tâm vết cách đất 67cm.

Kết luận giám định số 42/2022/GĐPY ngày 16/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Ông Phạm Văn T chết: Sốc do đa chấn thương. Nồng độ cồn trong máu: 7,46mg/100ml máu.

Kết luận giám định số 04/KL-KTHS ngày 07/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Dấu vết trượt xước mất nhựa màu nâu, bám dính tạp chất màu đỏ, màu trắng (dạng sơn) theo chiều từ phải sang trái (từ bên phụ, sang bên lái) tại mặt ngoai góc phải ốp nhựa cản trước xe ô tô biển kiểm soát 15C3 - 383.78 phù hợp với dấu vết đập vỡ, bề mặt trượt, xước mất sơn màu đỏ, màu trắng bám dính tạp chất màu nâu (dạng nhựa) theo chiều từ trái qua phải, từ trước về sau tại ốp nhựa thân xe bên trái xe mô tô biển kiểm soát 15B3-717.85. Các dấu vết này được hình thành khi hai P tiện chuyển động, va chạm gần như vuông góc với nhau. Không đủ căn cứ để xác định tốc độ của xe ô tô và xe mô tô tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Trích xuất dữ liệu hình ảnh camera hành trình thu giữ của xe ô tô do H điều khiển xác định: Thời gian 09 giờ 04 phút khi H đang điều khiển xe ô tô làn ngoai cùng sát với dải phân cách khi đến lối rẽ vào đường H H cho xe chuyển hướng và chạm với xe mô tô, làm xe mô tô và người điều khiển bị hất văng về phía vỉa hè.

Kết quả đo nồng độ cồn trong máu của Bùi Văn H vào 11 giờ 36 phút ngày 17/02/2022 là 0 mg/dl; xét nghiệm âm tính với chất ma túy.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại 180.000.000 đồng; đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 15C- 383.78 và Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm dân sự bắt buộc, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là Công ty cổ phần L. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 15B3 - 171.85 đã trả lại cho gia đình bị hại. Ngoài ra còn 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên Bùi Văn H là tài liệu kèm theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 30-6-2022, Viện kiểm sát nhân dân quận D, Hải Phòng đã truy tố Bùi Văn H về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đại diện hợp pháp cho bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty Cổ Phần L do ông Nguyễn Nhật Khánh là đại diện hợp pháp vắng mặt tại phiên tòa có lời khai trình bày: Ông đã nhận lại xe, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản nào khác.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Văn H với mức án từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Đề nghị ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe khi bị cáo có đơn đề nghị. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong; đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu khác nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận D, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 09 giờ ngày 17-02-2022, bị cáo điều khiển xe ô tô tải đi trên đường P theo hướng từ cầu Rào đi Đồ Sơn, khi đến địa phận thuộc tổ dân phố T 1, phường A, quận D, bị cáo cho xe chuyển hướng rẽ phải vào đường H không đảm bảo an toàn đã gây tai nạn với xe mô tô do ông Phạm Văn Thủy điều khiển. Hậu quả ông Thủy bị tử vong. Bị cáo không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, khoản 2 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về các trường hợp phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn

Điều 15 Luật Giao thông đường bộ quy định:

“2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe... chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và P tiện khác”;

Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT, quy định:

“Người điều khiển P tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

2. Chuyển hướng xe chạy...”;

[2.1] Bị cáo có giấy phép lái xe phù hợp với P tiện do bị cáo điều khiển, nhưng không tuân thủ nguyên tắc chung khi tham gia giao thông đường bộ, vi phạm quy định khi chuyển hướng nên đã gây tai nạn giao thông, hậu quả làm ông Thủy tử vong. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận D đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên bị cáo được áp dụng các tình tiết

giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đầu thú, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ cho bị cáo; ngoài ra, trong vụ án này bị hại cũng có lỗi một phần do có nồng độ cồn trong máu đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng đối với bị cáo.

[5] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Lỗi của bị cáo là lỗi vô ý, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; gia đình bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không cần thiết phải buộc bị cáo phải cách ly xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự như đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời còn thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 180.000.000 đồng. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ Phần L do ông Nguyễn Nhật Khánh là đại diện hợp pháp không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 15C- 383.78 và Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm dân sự bắt buộc, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là Công ty cổ phần L; 01 xe mô tô biển kiểm soát 15B3 - 171.85 đã trả lại cho gia đình bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét. Ngoài ra, 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Bùi Văn H là tài liệu kèm theo hồ sơ vụ án. Xét thấy, đây là giấy tờ tùy thân hợp pháp của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo khi bị cáo có đơn đề nghị.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt Bùi Văn H 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Công ty cổ phần L vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- VKSND quận D;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra CA quận D;
- PV06; PC 10;
- Chi cục THADS quận D;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- UBND nơi bị cáo cư trú,
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thành Ngọc